TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **180**/2025/QĐST-DS	*Đông Anh, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 162/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V (V1)**

Trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Trưởng phòng, theo Văn bản ủy quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đức D1, Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Nguyễn Thanh T, chuyên viên xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số 3360.04/2025/UQN-PUN-RCC ngày 17/4/2025.

- Bị đơn: Ông **Vương Xuân T1** - Sinh năm 1991

Nơi thường trú: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, TP Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc ký kết, thực hiện hợp đồng tín dụng, dư nợ hiện còn.

Ngân hàng TMCP V (V1) và ông Vương Xuân T1 đã ký kết các hợp đồng sau:

+ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số: LN2301058078088 ngày 05/01/2023 (231-P-5167795) với hạn mức thẻ: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng); Thời hạn vay, mục đích vay, lãi suất như trong hợp đồng.

+ Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán số: 992918888 ngày 23/10/2023 (PDPD2406790881). Số tiền vay: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Thời hạn vay, mục đích, lãi suất như trong hợp đồng.

Cả hai khoản vay trên là khoản nợ cá nhân của ông Vương Xuân T1.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản nợ chuyển sang quá hạn. Tính đến ngày 17/4/2025 ông T1 còn nợ V1 số tiền như sau:

- Đối với hợp đồng số PDPD2406790881 là: Nợ gốc: 38.408.561 đồng (Ba mươi tám triệu, bốn trăm linh tám nghìn, năm trăm sáu mươi mốt đồng). Nợ lãi: 23.453.028 đồng (Hai mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi ba nghìn, không trăm hai mươi tám đồng). Tổng cộng: 61.861.589 đồng (Sáu mươi mốt triệu, tám trăm sáu mươi mốt nghìn, năm trăm tám mươi chín đồng).

- Đối với hợp đồng số 231-P-5167795 là: Nợ gốc: 199.901.601 đồng (Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm linh một nghìn, sáu trăm linh một đồng). Nợ lãi: 172.070.793 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu, không trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm chín mươi ba đồng). Tổng cộng: 371.972.394 đồng (Ba trăm bảy mươi mốt triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn, ba trăm chín mươi bốn đồng).

Tổng nợ của cả 2 hợp đồng tính đến ngày 17/4/2025 là: Nợ gốc: 238.310.162 đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu, ba trăm mười nghìn, một trăm sáu mươi hai đồng). Nợ lãi: 195.523.821 đồng (Một trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm hai mươi ba triệu, tám trăm hai mươi mốt đồng). Tổng cộng: 433.833.983 đồng (Bốn trăm ba mươi ba triệu, tám trăm ba mươi ba nghìn, chín trăm tám mươi ba đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán:

- Ngày 01/9/2025 bị đơn tất toán toàn bộ khoản nợ nói trên cho nguyên đơn.

Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 18/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Về án phí:

Do các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên toà nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Ghi nhận sự tự nguyện nộp cả án phí dân sự sơ thẩm của bị đơn.

Ông Vương Xuân T1 phải nộp 10.676.679 đồng (Mười triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm bảy mươi chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 10.845.000 đồng *(Mười triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghì đồng)* tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên lai số 0072196 ngày 28/5/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan